

Số: /QĐ-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Công nhận Hòa giải viên và Tổ trưởng tổ hòa giải
15 thôn trên địa bàn xã Vĩnh Linh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN XÃ VĨNH LINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở số 35/2013/QH13 ngày 20/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở;

Xét Tờ trình số 46 /TTr – VP ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã Vĩnh Linh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Hòa giải viên và Tổ trưởng Tổ hòa giải 15 thôn trên địa bàn xã Vĩnh Linh (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Hòa giải viên và Tổ trưởng Tổ hòa giải có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng HĐND&UBND, Ban công tác Mặt trận, Ban điều hành các thôn và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- CT, các PCT UBND xã;
- TT UBMTTQVN xã;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Tùng

DANH SÁCH
TỔ HÒA GIẢI VÀ TỔ TRƯỞNG TỔ HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ XÃ VĨNH LINH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ -UBND, ngày /7/2026 của Chủ tịch UBND xã Vĩnh Linh)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính		Trình độ văn hóa, chuyên môn	Chức danh được công nhận	Đơn vị
			Nam	Nữ			
1	Võ Thị Hoa Lý	1981		x	12/12	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Vĩnh Quang
2	Võ Tú Linh	1974	x		12/12	Hòa giải viên	
3	Nguyễn Thị Vân Anh	1977		x	10/12	Hòa giải viên	
4	Nguyễn Việt Trì	1957	x		Đại học	Hòa giải viên	
5	Phan Công Hùng	1987	x		12/12	Hòa giải viên	
6	Lê Văn Hương	1953	x		10/10	Hòa giải viên	
7	Nguyễn Thị Lý	1968			Đại học	Hòa giải viên	
8	Lê Thị Thủy	1983		x	12/12	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Hòa Phú
9	Lê Thanh Tuấn Anh	1998	x		12/12	Hòa giải viên	
10	Trần Hữu Thức	1960	x		7/10	Hòa giải viên	
11	Võ Thị Nương	1974		x	12/12	Hòa giải viên	
12	Lê Công Hiếu	1975	x		7/12	Hòa giải viên	
13	Lê Thị Quyên	1969		x	12/12	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Hồ Xá Bắc
14	Nguyễn Ngọc Hồng	1972	x		Đại học	Hòa giải viên	
15	Phan Thị Hồng Minh	1983		x	TC Kế toán	Hòa giải viên	
16	Nguyễn Văn Dân	1966	x		TC điện	Hòa giải viên	
17	Vương Ngọc Hải		x		12/12	Hòa giải viên	
18	Lê Thanh Quảng	1971	x		12/12	Hòa giải viên	
19	Lê Thị Hồng Thủy	1972		x	12/12	Hòa giải viên	
20	Trần Thị Minh Hương	1985		x	TC Kế toán	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Hồ Xá Trung
21	Trần Quốc Toàn	1973	x		Đại học	Hòa giải viên	
22	Nguyễn Văn Tý	1972	x		12/12	Hòa giải viên	
23	Nguyễn Đức Tuyển	1961	x		12/12	Hòa giải viên	
24	Nguyễn Thị Thu Hà	1975		x	12/12	Hòa giải viên	
25	Trương Thanh Hải	1971	x		12/12	Hòa giải viên	
26	Hoàng Đức Hồng	1958	x		12/12	Hòa giải viên	
27	Võ Thị Hồng Thắm	1986		x	Đại học	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Hồ Xá Nam
28	Nguyễn Văn Thanh	1967	x		Sơ cấp	Hòa giải viên	
29	Nguyễn Ngọc Tụng	1972	x		Đại học	Hòa giải viên	
30	Phạm Văn Huệ	1965	x		Trung cấp	Hòa giải viên	
31	Lê Thị Khánh Ly	1998		x	Đại học	Hòa giải viên	

32	Nguyễn Thị Thủy	1984		x	12/12	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Bến Hải
33	Lê Đức Thành	1963	x		8/10	Hòa giải viên	
34	Ngô Thị Huyền	1962		x	7/10	Hòa giải viên	
35	Trương Đình Huyền	1956	x		10/10	Hòa giải viên	
36	Lê Ngọc Thành	1991	x		12/12	Hòa giải viên	
37	Nguyễn Chí Trung	1984	x		12/12	Hòa giải viên	
38	Nguyễn Văn Tuyên	1956	x		8/10	Hòa giải viên	
39	Dương Thị Ngọc Lan	1980		x	ĐH Kế toán	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Châu Thị
40	Trần Công An	1962	x		7/10	Hòa giải viên	
41	Lê Phước Linh	1970	x		10/10	Hòa giải viên	
42	Nguyễn Văn Lân	1957	X		10/10	Hòa giải viên	
43	Trần Bá Kha	1964	x		10/10	Hòa giải viên	
44	Lê Đăng Lâm	1975	x		Đại học	Hòa giải viên	
45	Hồ Xuân Thúc	1979	x		12/12	Hòa giải viên	
46	Võ Tuấn Linh	1983	x		Trung cấp	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Phú Thị
47	Lê Văn Hoài	1973	x		12/12	Hòa giải viên	
48	Võ Văn Hiếu	1986	x		Đại học	Hòa giải viên	
49	Nguyễn Văn Thanh	1967	x		Đại học	Hòa giải viên	
50	Hoàng Thị Hương	1993		x	11/12	Hòa giải viên	
51	Nguyễn Hồng Linh	1960	x		10/10	Hòa giải viên	
52	Lê Hằng Nga	2002		x	Đại học	Hòa giải viên	
53	Trần Thị Thanh	1966		x	ĐH Luật	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Vĩnh Long
54	Võ Duy Lực	1968	x		ĐH Kinh tế	Hòa giải viên	
55	Võ Thị Hà	1985		x	Đại học	Hòa giải viên	
56	Nguyễn Thị Dương	1966		x	8/10	Hòa giải viên	
57	Nguyễn Văn Hòa	1971	x		10/10	Hòa giải viên	
58	Võ Trục Phong	1962	x		10/10	Hòa giải viên	
59	Nguyễn Hữu Quyết	1959	x		TC Kế toán	Hòa giải viên	
60	Trần Thị Hợi	1975		x	12/12	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Thượng Lập
61	Trần Văn Sơn	1965	x		Sơ cấp	Hòa giải viên	
62	Trần Đức Tứ	1964	x		10/10	Hòa giải viên	
63	Trần Thị Tâm	1973		x	12/12	Hòa giải viên	
64	Thái Quang Hưng	1978	x		7/12	Hòa giải viên	
65	Trần Công Hân	1957	x		10/10	Hòa giải viên	
66	Lê Văn Hồng Sơn	2000	x		12/12	Hòa giải viên	
67	Hà Anh Hướng	1985	x		Sơ cấp	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Sa Trung
68	Nguyễn Văn Hải	1987	x		Trung cấp	Hòa giải viên	
69	Nguyễn Văn Tài	1989	x		12/12	Hòa giải viên	
70	Ngô Văn Quảng	1984	x		9/12	Hòa giải viên	
71	Võ Thị Uyên	1979		x		Hòa giải viên	
72	Đinh Thanh Quy	1964	x		Đại học	Hòa giải viên	
73	Lê Thanh Giản	1959	x		7/10	Hòa giải viên	

74	Trần Thị Phương Anh	1999		x	12/12	Hòa giải viên	
75	Trần Đình Cả	1980	x		12/12	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Quảng Lập
76	Lê Thanh Sơn	1989	x		Trung cấp	Hòa giải viên	
77	Thái Văn Ánh	1965	x		7/10	Hòa giải viên	
78	Thái Thị Hương	1984		x	TC Kế toán	Hòa giải viên	
79	Hoàng Văn Thao	1985	x		12/12	Hòa giải viên	
80	Trần Đức Tân	1960	x		7/10	Hòa giải viên	
81	Phan Thị Quyên	1972		x	10/10	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Lai Bình
82	Nguyễn Quốc Hùng	1973	x		7/10	Hòa giải viên	
83	Hoàng Thị Tuyết	1971		x	7/10	Hòa giải viên	
84	Lê Đức Công	1954	x		7/10	Hòa giải viên	
85	Trần Quang Vinh	1954	x		7/10	Hòa giải viên	
86	Trần Phương Anh	1978	x		7/10	Hòa giải viên	
87	Phạm Quốc Hưng	1993	x		12/12	Hòa giải viên	
88	Nguyễn Văn Tâm	1993	x		Đại học	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Chắp Lễ
89	Trần Thị Linh	1984		x	Đại học	Hòa giải viên	
90	Nguyễn Như Hà	1968	x		Trung cấp	Hòa giải viên	
91	Nguyễn Hữu Quốc	1970	x		12/12	Hòa giải viên	
92	Trần Thị Tú	1983		x	12/12	Hòa giải viên	
93	Đỗ Anh Tuấn	1971	x		12/12	Hòa giải viên	
94	Đỗ Thị Lựu	1958		x	Đại học	Hòa giải viên	
95	Phạm Thị Hạnh	1996		x	12/12	Tổ trưởng tổ hòa giải	Thôn Bình An
96	Nguyễn Văn Quân	1990	x		Đại học	Hòa giải viên	
97	Trần Thị Hiền	1972		x	7/12	Hòa giải viên	
98	Nguyễn Đăng Thượng	1958	x		7/10	Hòa giải viên	
99	Trần Bá Hội	1972	x		7/12	Hòa giải viên	
100	Nguyễn Thị Tuyết	1967		x	7/12	Hòa giải viên	
101	Nguyễn Thị Lê	1977		x	12/12	Hòa giải viên	